

Số: **216/2025/QĐCNTTLH**

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn S và chị Lê Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án ly hôn nộp đến Tòa án ngày 27/10/2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn S, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn C xã N tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện:* Anh **Lê Văn S**, sinh ngày 14/10/1984

Địa chỉ: Thôn C, xã N, tỉnh T.

* *Người bị kiện:* Chị **Lê Thị N**, sinh ngày 25/02/1988

Địa chỉ: Thôn C, xã N, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn S và chị Lê Thị N.

Giấy chứng nhận kết hôn số 33; ngày, tháng, năm đăng ký: 24/9/2021; nơi đăng ký kết hôn: UBND xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Nhữ Khê, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung: Anh Lê Văn S và chị Lê Thị Nxác nhận có 01 con chung tên là Lê Văn K, sinh ngày 22/8/2022. Anh chị thống nhất thoả thuận: Giao cho chị Lê Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con Lê Văn K sau ly hôn. Anh Lê Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại chị N không yêu cầu). Anh Lê Văn S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn S và chị Lê Thị N đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Lê Văn S và chị Lê Thị N đều xác nhận không có vay nợ chung của ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực I – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang ;
- UBND xã Nhữ Khê (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy